

Kết đề nghị của Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm (công văn số 2124-NN- KHKT/CV ngày 9-12-1992); Bộ Giáo dục và Đào tạo (công văn số 232-SDH ngày 13-1-1992); Ủy ban Khoa học Nhà nước (công văn số 799/TCCB ngày 1-7-1992),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. - Giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Viện Khoa học nông nghiệp miền Nam thuộc Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm.

Điều 2. - Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng với Bộ Khoa học công nghệ và môi trường quy định các chuyên ngành đào tạo tại Viện Khoa học nông nghiệp miền Nam.

Điều 3. - Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bộ trưởng Bộ Khoa học công nghệ và môi trường; Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Công nghiệp thực phẩm; Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thủ trưởng các Bộ, các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
NGUYỄN KHÁNH

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 171-TTg ngày 16-12-1992 về việc chống tham nhũng, lãng phí và thất thoát trong xây dựng cơ bản.

Xây dựng cơ bản là lĩnh vực sản xuất vật chất sử dụng rất nhiều tiền vốn, vật tư và lao động, có liên quan đến nhiều ngành, nhiều cấp, nhiều thành phần kinh tế nên việc ngăn chặn lãng phí, thất thoát và chống tham nhũng trong xây dựng cơ bản có ý nghĩa hết sức quan trọng trong tình hình hiện nay.

Nguyên nhân gây thất thoát, lãng phí tài sản trong xây dựng cơ bản chủ yếu là do cơ chế quản lý các nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản chưa chặt chẽ; trình tự xây dựng cơ bản không được chấp hành nghiêm túc (nhiều dự án đầu tư làm còn sơ sài đã xét duyệt đưa vào kế hoạch đầu tư xây dựng, nhiều ngành và địa phương còn buông lỏng khâu thẩm tra xét duyệt thiết kế tổng dự toán, chất lượng công trình); việc ban hành và quản lý đơn giá định mức xây dựng còn nhiều sơ hở dễ bị lợi dụng, việc mua bán trái phép đất xây dựng ở nhiều

nơi chưa được lên án mạnh mẽ và xử lý nghiêm minh trước pháp luật; một số cán bộ làm việc ở các cơ quan trung ương cũng như địa phương thoái hóa biến chất, phẩm chất sa sút gây nhiều phiền hà cho chủ đầu tư khi thực hiện các thủ tục quy định trong các khâu quản lý; nhiều cơ sở sản xuất, kinh doanh thiết kế, xây lắp cạnh tranh thiếu lành mạnh, móc ngoặc với chủ đầu tư để mua bán thầu; không ít đơn vị xây lắp (bên B) muốn có công ăn việc làm phải tìm cách thỏa thuận ngầm phần trăm "tiêu cực phí" hoặc biếu xén quà cáp cho bên A để được ký hợp đồng giao nhận thầu.

Để ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng lãng phí, thất thoát và tham nhũng trong xây dựng cơ bản đang diễn ra khá phổ biến và nghiêm trọng hiện nay, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu thủ trưởng các ngành, các cấp phải khẩn trương thực hiện các biện pháp cấp bách sau đây:

I. TỔ CHỨC KIỂM TRA VÀ THANH TRA CHẶT CHẼ VIỆC CHẤP HÀNH TRÌNH TỰ XÂY DỰNG CƠ BẢN THEO ĐIỀU LỆ QUẢN LÝ XÂY DỰNG CƠ BẢN BAN HÀNH NGÀY 7 THÁNG 11 NĂM 1990 (NGHỊ ĐỊNH SỐ 385-HĐBT).

1. Giao trách nhiệm cho Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước kiểm tra thủ tục xây dựng cơ bản đối với công trình của các ngành và địa phương xin ghi vào kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 1993. Chỉ những công trình có luận chứng kinh tế - kỹ thuật (hoặc dự án khả thi) hay báo cáo kinh tế kỹ thuật được cấp có thẩm quyền xét duyệt chặt chẽ và có đủ thiết kế kỹ thuật kèm theo tổng dự toán mới được ghi vào kế hoạch chính thức năm 1993 (trừ trường hợp đặc biệt được Thủ tướng Chính phủ cho phép).

2. Giao trách nhiệm cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chủ trì kiểm tra việc cấp đất, cấp giấy phép xây dựng, cấp giấy phép đăng ký hành nghề thiết kế và xây lắp trên lãnh thổ. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm xử lý ngay những trường hợp cấp minh hoặc cấp dưới cấp sai quy định của Nhà nước. Đối với những trường hợp tham ô móc ngoặc và mua bán đất trái pháp luật phải được truy tố và đưa ra tòa án xét xử nghiêm minh. Những vụ việc sai phạm vượt thẩm quyền quyết định xử lý của tỉnh và thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định.

3. Nghiêm cấm việc giao nhận thầu qua nhiều tổ chức trung gian không đủ năng lực hoặc để hưởng tỷ lệ phần trăm môi giới làm ảnh hưởng đến chất lượng và tăng chi phí bất hợp lý. Giao Bộ Xây dựng (đối với các công trình trung ương) và sở xây dựng (đối với các công trình địa phương) tiến hành kiểm tra việc giao nhận thầu và đấu thầu đối với các công trình đang xây dựng dở dang và sắp xây dựng trong năm 1993. Nếu phát hiện không hợp lệ hoặc có những dấu hiệu tiêu cực, có quyền yêu cầu cơ quan chủ quản cho đình chỉ thực hiện các hợp đồng giao nhận xây lắp đã ký kết và chuyển hồ sơ sang cơ quan thanh tra để tiến hành thanh tra.

4. Những công trình sử dụng vốn ngân sách và vốn tín dụng Nhà nước đã hoàn thành đưa vào hoạt động trên 6 tháng mà vẫn chưa làm xong quyết toán, cần phải được Bộ chủ quản cùng Bộ Tài chính tổ chức thanh tra để tìm ra nguyên nhân, quy rõ trách nhiệm và kiến nghị biện pháp xử lý. Kết quả thanh tra xong công trình nào phải báo cáo ngay công trình đó cho Bộ trưởng Bộ Tài chính biết.

5. Tổng Thanh tra Nhà nước có trách nhiệm chủ trì thanh tra các vụ việc tham nhũng lớn trong xây dựng cơ bản đã phát hiện được nêu trên báo chí. Xử lý nghiêm minh những vụ việc vi phạm pháp luật và công bố kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng.

II. KIẾN TOÀN BỘ MÁY QUẢN LÝ XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ SẮP XẾP LẠI LỰC LƯỢNG XÂY DỰNG.

1. Kiến toàn bộ máy quản lý xây dựng cơ bản.

- Thủ trưởng các ngành các cấp cần đặc biệt quan tâm đến việc kiện toàn bộ máy quản lý Nhà nước về xây dựng cơ bản thuộc ngành hoặc địa phương mình phụ trách. Hình thức tổ chức (Vụ, Ban, Phòng...) và số lượng biên chế tùy thuộc vào quy mô đầu tư và đặc điểm cụ thể của từng ngành và địa phương nhưng phải bố trí đúng cán bộ có trình độ chuyên môn về kinh tế, kỹ thuật xây dựng và có phẩm chất đạo đức tốt để làm tham mưu cho lãnh đạo.

- Phải kiên quyết giảm biên chế và sắp xếp lại các Ban quản lý công trình hiện nay quá nhiều ở các ngành và địa phương theo các nguyên tắc sau:

+ Các Bộ lập ban quản lý công trình theo khu vực xây dựng trong phạm vi một tỉnh hoặc liên tỉnh tùy theo diện hoạt động đầu tư của mình. Chỉ

những công trình lớn, quan trọng mới được thành lập Ban quản lý riêng.

+ Ở các địa phương, tùy thuộc vào đặc điểm tình hình của từng địa phương mà tổ chức Ban quản lý công trình khu vực hay Ban quản lý công trình chuyên ngành (giao thông, thủy lợi, dân dụng công nghiệp).

Bộ Xây dựng có trách nhiệm ra thông tư hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của các Ban quản lý công trình phù hợp với các nguyên tắc trên.

2. Sắp xếp lại lực lượng xây dựng.

Các ngành và các địa phương khẩn trương sắp xếp lại các doanh nghiệp Nhà nước theo Nghị định số 388-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ).

Bộ Xây dựng có trách nhiệm xem xét việc cấp giấy phép hành nghề, xác định quy mô và phạm vi hành nghề của các doanh nghiệp phù hợp với năng lực về kỹ thuật, trang thiết bị và tiền vốn trong các lĩnh vực khảo sát, thiết kế, xây lắp. Trong năm 1993, Bộ Xây dựng cần xúc tiến việc thành lập thử nghiệm các công ty tư vấn xây dựng và kiểm tra chất lượng công trình.

III. KHẨN TRƯƠNG XÂY DỰNG VÀ BAN HÀNH CÁC BỔ SUNG SỬA ĐỔI VỀ CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ XÂY DỰNG CƠ BẢN.

1. Những việc cấp bách trước mắt phải làm ngay.

a) Đổi mới cơ chế quản lý các nguồn vốn đầu tư, đặc biệt là nguồn vốn ngân sách và nguồn vốn tín dụng Nhà nước, làm rõ trách nhiệm quản lý Nhà nước của các cơ quan kế hoạch, tài chính, ngân hàng và cấp trên trực tiếp của chủ đầu tư. Phải xác định cụ thể các đối tượng được sử dụng nguồn vốn này, quy định chặt chẽ và đảm bảo có hiệu lực về trình tự, thủ tục nhận vốn, vay vốn, quản lý vốn và thanh quyết toán việc sử dụng các nguồn vốn đó.

Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước có trách nhiệm hoàn thành 2 đề án có liên quan đã được giao trong thông báo của Văn phòng Chính phủ (Thông báo số 4131-PPLT ngày 14 tháng 9 năm 1992 và Thông báo số 3802-PPLT ngày 25 tháng 8 năm 1992) để trình Thủ tướng Chính phủ xem xét quyết định trong tháng 1 năm 1993.

b) Bộ Xây dựng nghiên cứu trình Chính phủ sửa đổi quy định về thẩm tra xét duyệt thiết kế và tổng

dự toán để khắc phục tình hình nhiều chủ quản đầu tư xét duyệt nhưng không có các tổ chức chuyên môn về kinh tế - kỹ thuật như hiện nay. Bộ Tài chính nghiên cứu trình Thủ tướng Chính phủ quyết định sớm việc triển khai thành lập các công ty kiểm toán về xây dựng để thực hiện thẩm tra dự toán, kiểm tra quyết toán các công trình xây dựng.

c) Bộ Xây dựng khẩn trương soạn thảo quy chế mới về đấu thầu xây lắp và quy chế quản lý giá xây dựng, lấy ý kiến đầy đủ của các ngành, các địa phương để sớm trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

d) Ủy ban Kế hoạch Nhà nước chủ trì cùng Bộ Xây dựng và Bộ Tài chính soạn thảo quyết định chính thức phân loại công trình để làm cơ sở cho việc phân cấp xét duyệt dự án đầu tư (luận chứng kinh tế kỹ thuật) phù hợp với cơ chế quản lý mới trình Thủ tướng Chính phủ ban hành trong quý I năm 1993.

2. Xúc tiến làm "Luật Xây dựng".

Thủ tướng Chính phủ đã giao nhiệm vụ cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng chủ trì soạn thảo bộ "Luật Xây dựng" từ ngày 7 tháng 11 năm 1990. Trong hai năm 1993 - 1994 Bộ Xây dựng có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan pháp luật, khoa học và các Bộ có liên quan tập trung sức nghiên cứu để hoàn thành trình Quốc hội thông qua.

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Thủ trưởng các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh và thành phố trực thuộc Trung ương nghiêm chỉnh thực hiện Chỉ thị này và định kỳ hàng tháng báo cáo kết quả thực hiện.

Thủ tướng Chính phủ
VÕ VĂN KIỆT

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 173-TTg ngày 16-12-1992 về việc giao cho Bộ Tư pháp quản lý ngân sách của các Tòa án nhân dân địa phương.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân ngày 6 tháng 10 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Giao cho Bộ Tư pháp thống nhất quản lý ngân sách của các Tòa án nhân dân địa phương.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực kể từ năm ngân sách 1993. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3.- Bộ trưởng Bộ Tư pháp và Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 4.- Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
PHAN VĂN KHẢI

CHỈ THỊ của Thủ tướng Chính phủ số 174-TTg ngày 16-12-1992 về những biện pháp cấp bách thực hiện Hiệp định tạm thời về việc giải quyết công việc trên vùng biên giới Việt - Trung.

Thực hiện Hiệp định tạm thời về việc giải quyết công việc trên vùng biên giới Việt - Trung ký ngày 7 tháng 11 năm 1991 đã đem lại một số kết quả, góp phần thúc đẩy quá trình bình thường hóa và tăng cường quan hệ hữu nghị giữa hai nước, mở rộng giao lưu kinh tế, văn hóa và quan hệ láng giềng thân thiện.

Trong quá trình thực hiện đã nảy sinh những vấn đề mới trong quan hệ giữa hai nước do nhiều nguyên nhân khác nhau, trong đó có nhiều điều khoản trong Hiệp định chưa được thi hành đầy đủ, một số điều khoản vẫn còn chưa được thực hiện, gây ra tình hình lộn xộn trên biên giới, tình trạng buôn lậu, phạm pháp có chiều hướng phát triển nghiêm trọng, gây tác động xấu đến tình hình kinh tế - an ninh của nước ta.

Để khắc phục tình hình trên, kịp thời chấn chỉnh việc quản lý biên giới, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

1. Các Bộ, các Ban, ngành trung ương và các địa phương phải thực hiện nghiêm chỉnh các quy định